



## Nguyễn T. Thanh Dương

Nhớ đến thời trung học là nhớ đến những kỷ niệm của tuổi hoa mộng êm đềm nhất, hạnh phúc nhất trong lúc chiến tranh ly loạn. Bao năm xa quê hương, hình ảnh ngôi trường vẫn chưa xóa nhòa. Tôi vẫn nhớ như in những nơi chốn cũ, gần gũi với ngôi trường ấy.

Chúng ta đã rời bỏ quê hương nhưng quê hương mãi mãi là mùa Xuân trong lòng mỗi người dân Việt Nam xa xứ.

Tuy đã có những ly rượu đắng chát từ chiến tranh mất mát và đau thương, chúng ta vẫn hy vọng một ngày nào đó hay một mùa Xuân Như Ý sẽ được cạn ly rượu hồi hương, trọn vẹn niềm vui thanh bình, an lạc!

## LY RƯỢU QUÊ HƯƠNG



Anh đã say những ly rượu buồn,  
Quán biên ải hát hiu miền chiến tuyến,  
Khi đồng đội anh có người nằm xuống,  
Không kịp lời vĩnh biệt đã chia tay.

Ly rượu vô vị đã làm anh say,  
Nhưng không thể voi nổi đau người lính,  
Quê hương tóc tang chìm trong lửa đạn,  
Bao người trai vì chính nghĩa lên đường.

Ly rượu khóc người, ly rượu quê hương,  
Cùng chia sẻ buồn vui đời lính chiến,  
Đã sát cánh từng phút giây nguy hiểm,  
Tình nước non, tình chiến hữu không nguôi.

Không nồng nàn như ly rượu giao bôi,  
Ngày đám cưới vợ chồng vui hợp cần,  
Không ly rượu tình nhân nồng say đắm,  
Ly rượu quê hương thăm thẳm lòng người.

Ly rượu anh uống đã nói vạn lời,  
Lời đau khổ ngày miền Nam thất thủ,  
Người lính dẫn mình vào sinh ra tử,  
Thua trận sau cùng thời cuộc oan khiên.

Lính nghẹn ngào uống ly rượu quê hương,  
30 tháng Tư kẻ còn người mất,  
Tan hoang cửa nhà, ruộng vườn đổ nát,  
Bao nhiêu đồng bào chạy giặc ra đi.

Bao người ra biển, bao người trong tù,  
Mang sinh mạng giao biển khơi thách đố,  
“Học tập cải tạo” ngày về xa quá,  
Ôm đau, lia đời không gặp người thân.

Người lính mềm môi ly rượu quê hương,  
Bao năm lụn cuộc sống nơi hải ngoại,  
Đời bình lặng nhưng trong anh vẫn thấy,  
Một thời binh đao nơi chốn quê nhà.

Không thể nào quên những khát vọng xưa,  
Anh rất trẻ bước chân vào đời lính,  
Tuổi hoa mộng có máu và nước mắt,  
Cái giá hy sinh trong cuộc chiến tranh.

Có một ngày cùng ly rượu quê hương,  
Trên đất nước chúng ta cùng uống cạn,  
Dân chủ, tự do từ Nam ra Bắc,  
Ly rượu này sẽ trọn một niềm vui.

### **Nguyễn Thị Thanh Dương**





## TRƯỜNG CŨ CẢNH XƯA

(Viết về trường Lý Thường Kiệt, Quang Trung, Hóc Môn.)

Tôi sẽ trở về trường Lý Thường Kiệt,  
Sau bao năm trời biên biệt cách xa,  
Những nơi chốn, những con đường quen biết,  
Bỗng thật gần như vừa mới hôm qua.

Con sông nào cũng là nơi bắt đầu,  
Cho ta trở về tìm bao kỷ niệm,  
Tôi đứng bên này dòng sông Chợ Cầu,  
Soi lại bóng hình thời còn đi học.

Chợ Cầu nằm ở bên kia bờ sông,  
Dưới chân dốc, sự bán mua tấp nập,  
Tôi qua Hội đồng xã Đông Hưng Tân,  
Ngã tư phố, bụi đường làm cay mắt.

Tôi lại đến một ngã tư đường nữa,  
Là trạm “Trung tâm phát tuyến Quán Tre”,  
Quang Trung nẻo đường nắng vàng mây độ?

Thuở học trò xuôi ngược những chuyến xe.

Những trại lính vẫn còn trong trí nhớ:  
Bùi Như Luông, Võ Tánh, Vương Mộng Hồng,  
Vườn Tao Ngô, Trung Tâm 3 Nhập Ngũ,  
Đời bẽ dâu. Họ gặp lại nhau không?

Vườn Cộng Hòa đi hoài không thấy mới,  
(Lũ chúng tôi thường đến đó rong chơi)  
Ngôi nhà thờ, trường Văn Hóa Quân Đội,  
Năm cạnh trường Lý Thường Kiệt của tôi.

Cư Xá Đống Đa, trại Châu Văn Tiếp,  
Câu Lạc Bộ Sĩ Quan, đến hàng ngày,  
Trại gia binh Bạch Đằng và Trung Chánh,  
Trường Hoàng Gia Huệ, trường Trung Mỹ Tây.

Vẫn những hình ảnh, những nơi chốn cũ,  
Bạn bè tôi ngày ấy đã về đâu?  
Tôi vẫn thấy cánh đồng mênh mông lúa,  
Lòng rung rung khi ghé Ngã Ba Bàu.

Qua Trung Chánh tôi rẽ vào Bà Điểm,  
Thăm vườn trà nghiêng bóng nắng ban trưa,  
Vườn bưởi nhà ai trĩu cành trái chín?  
Bâng khuâng tôi vịn cành lá đong đưa.

Xin chào Bà Điểm, chào Xứ Bùi Môn,  
Chào những con đường tôi quên hay nhớ,  
Chào Quốc Lộ Một, chào Cầu Tham Lương,  
Chào Lý Thường Kiệt Học Môn, phố chợ.

Những nơi chốn của một thời đi học,  
Quá thân quen như bóng mát sân trường,  
Đến bây giờ vẫn còn trong ký ức,  
Là một phần đời để nhớ để thương.

**Nguyễn Thị Thanh Dương**



## NGÃ BA QUÊ HƯƠNG

Khi tôi đi gần đến ngã ba đường,  
Đường rẽ đến quê tôi không xa lắm,  
Ga Đồng Văn lần đầu tiên tôi gặp,  
Phủ Lý, Hà Nam tôi chỉ nghe tên.

Tôi về Kim Bảng xa lạ chưa quen,  
Quê tôi phố huyện một vùng phương Bắc,  
Huyện Kim Bảng tôi nghe tên và thuộc,  
Trong giấy khai sinh khi tôi mới lọt lòng.

Tôi đứng trên cầu con sông đầu làng,  
Chiếc cầu sắt xưa cha tôi thường qua lại,  
Cha quen thuộc suốt một thời niên thiếu,  
Tôi lạ lòng với kỷ niệm của cha.

Có buổi phiên chợ họp ở bên kia,  
Bên này thấy lòng sông đầy bèo, rác,  
Tôi như thấy những cảnh đời nhếch nhác,  
Rau muống ai trồng lan rộng một khúc sông...

Chiều tà rơi tôi chìm giữa mênh mông,  
Lang thang bước đến một bờ sông vắng,  
Bãi ngô ngát xanh, gió lùa xao xác,  
Ai hát trao tôi một khúc tình quê.

Tôi thương cánh đồng hai bên bờ đê,  
Công sức của dân làng tôi cấy cấy,  
Ruộng chia mỗi người, quanh năm nghèo đói,  
Có kẻ rời làng lên tỉnh làm thuê.

Làng quê tôi cách Hà Nội không xa,  
Nhưng khoảng cách giàu nghèo xa nhau lắm,  
Quê có ánh trăng, phố đèn thấp sáng,  
Người tỉnh thành vẫn khác kẻ nhà quê.

Tôi ngần ngại khi đứng ở ngã ba,  
Ngã ba đất nước trong ngày tạm biệt,  
Con đường biệt ly đang chờ phía trước,  
Tâm hồn buồn xa xứ chợt rung rung.

Ngã ba cuộc đời, ngã ba quê hương,  
Đây bi lụy, lòng băng khuâng trần trở,  
Quê hương cảnh bất công, đời đói khổ,  
Nên chia tay lưu luyến mãi không rời.

Nội Bài phi trường, chuyến bay chờ tôi,  
Quê nghèo bỏ lại phía sau mờ mịt,  
Kim Bảng với Hà Nam trong ký ức,  
Ở quê người tôi thương lắm quê xa.

**Nguyễn Thị Thanh Dương**

# QUÊ HƯƠNG LÀ MÙA XUÂN

Thời buổi kinh tế càng ngày càng khó khăn. Đầu năm 2009 một tờ báo Mỹ đã in một tit lớn trên trang nhất: “Năm nay là năm của của đạm bạc, tiết kiệm.” Thế nhưng chợ búa ngày cuối tuần vẫn đông người, người ta phải ăn để mà sống và làm việc. Đi chợ Việt Nam càng đông vui hơn vì ngày Tết âm lịch sắp đến. Năm nay ngày lễ liên tục từ Thanksgiving, Giáng Sinh, New Year, rồi đến Tết.

Tôi bước vào chợ Việt Nam, ngay phía trước là dãy bàn bày bánh mứt đủ loại, hộp tròn hộp vuông, kiêu lớn kiêu nhỏ, màu sắc đỏ rực rỡ, chưa cần biết chất lượng bên trong, nhìn bên ngoài đã đủ thích mê rồi. Ai mà không khỏi xao lòng nhớ về quê hương, người thân hay bạn bè nơi phương trời xa cách trong dịp năm hết Tết đến này

Tôi muốn mua các món trước rồi mới thong dong ngắm hàng Tết sau. Đến trước quầy cá, nhìn đàn cá sống đang bơi lội trong hồ nhơn nhơ, hạnh phúc, tôi tự hỏi chắc lũ cá chẳng ngờ rằng đang bị lọt vào tầm ngắm của mấy bà nội trợ và sắp sửa bị đập đầu, lột da, cắt khúc làm vừa miệng con người. Mà thôi, chẳng có thì giờ đâu đứng giữa chợ suy nghĩ triết lý nhân quả của đạo Phật, tôi cũng hớn hờ mua:

- Anh ơi, lấy cho tôi một con Catfish chừng 4-5 pound, nhé!  
Mấy anh thợ cá hầu hết là người Mễ, to lớn trẻ trung và đẹp trai nữa, anh vớt cá trong hồ và làm cá thoãn thoắt, giỏi hơn cả các bà nội trợ chuyên nghiệp chứ đừng nói gì đến loại vụng về như tôi. Tấm áo khoác đồng phục màu trắng của anh vương máu cá và ướt sũng nước trông thật vất vả tội nghiệp. Nhưng chiều tối khi hết giờ làm việc các anh Mễ trẻ trung kia ra về với bộ dáng khác hẳn, quần jean, áo sơ mi, chân đi giày ủng và đội mũ kiêu Mễ, hào hoa phong nhã như một nghệ sĩ vừa đi trình diễn về. Tôi biết điều ấy vì có hôm tôi đến chợ vào sát giờ đóng cửa và gặp một anh Mễ ngoài cửa chợ, gương mặt quen quen, anh ăn mặc thật bóng bẩy, nụ cười tự tin, mãi tôi



mới nghĩ ra đó là anh thợ làm cá mà tôi từng thấy mặt mỗi tuần: vát vát và nhếch nhếch.

Chẳng cần biết tiếng Việt hay không một anh Mẽ lấy vợt ra vớt một con cá giơ lên cho tôi thấy như muốn hỏi: “Nè, chịu con này không?” Tôi gật đầu và yêu cầu ngắn gọn, nhưng vô cùng... tàn nhẫn:

- Lột da, chặt đầu, cắt khúc nhỏ...

Một chị đứng bên cạnh, đeo kính cận ra dáng một nhà giáo nói với tôi:

- Chị nói tiếng Việt Nam, anh Mẽ kia hiểu được không?

- Chị khỏi lo, nếu không hiểu thì đã có ngôn ngữ quờ quạng bằng tay, bằng cử chỉ rồi. Mỗi ngày đứng trong quầy cá nghe những người Việt Nam nói những câu tương tự như thế hàng trăm lần nên mấy anh Mẽ thuộc lòng. Đây, anh ta có thắc mắc gì đâu? Chỉ có chị là thắc mắc thôi.

“Cô giáo” nhìn anh Mẽ làm xong con cá cho tôi đứng như ý tôi muốn, cô mới tin và cũng xài luôn tiếng Việt:

- Này anh, bắt cho tôi con cá này đi.

Xong cô dặn dò và yên chí bỏ đi mua những món hàng khác lát nữa sẽ quay lại lấy cá.

Thế là các bà nội trợ Việt Nam vừa duy trì tiếng Việt vừa truyền bá tiếng Việt cho những chàng trai Mẽ rời xa quê hương sang Mỹ, có lẽ theo diện xuất cảnh làm việc để kiếm tiền gửi về quê nhà. Những ông bà chủ Việt Nam thích thuê nhân công người Mẽ, trả tiền công rẻ và nhất là họ trẻ, khỏe, cần việc làm nên chăm chỉ, không tự ái như người Việt Nam mỗi khi bị chủ bực mình phê phán. Thế nên sự hợp tác làm ăn giữa chủ và thợ Mẽ mới bền lâu.

Nhiều ông bà người Việt đi làm công làm thuê nhưng vẫn mang theo quá khứ xưa kia ở Việt Nam là ông này bà nọ, hay sự thành đạt hiện tại nơi xứ Mỹ.

Khi tôi trở lại gian hàng bánh mứt thì gặp một chị bạn, chị Hà đang đứng bên cạnh một bà mặt mày tươi vui hơn hờ mà tôi đoán là bà mẹ chồng. Tôi đã nghe tin vợ chồng chị mới bảo lãnh mẹ chồng từ Việt Nam qua Mỹ theo diện du lịch thăm thân nhân, nhưng mới được một tháng thì bà cụ buồn chán,

khóc lóc đòi về, thế mà hôm nay phép lạ nào làm bà cụ tươi vui thế kia?

Bà cụ ngắm nghía món này và sờ món khác, hay là bà đã quen với nếp sống bên Mỹ và đang hân hoan chào đón cái Tết đầu tiên nơi xứ người?

Tôi đến bên chị Hà, chị giới thiệu ngay:

- Đây là mẹ chồng tôi mới từ Việt Nam qua chơi.

Tôi chào bà cụ và tò mò:

- Nhìn bác vui thế này, cháu biết là bác yêu nước Mỹ rồi. Bác định mua món gì cho ngày Tết đây?

Bà cụ than thở ngay:

- Cháu ơi, Tết nhất gì với mấy hộp bánh mứt này hả cháu! Trong khi ở Việt Nam cả đất trời đều là Tết, người người đều đón Tết, từ thành thị đến thôn quê, rừng núi. Giờ này người ta đang tấp nập chợ búa để mua đồ về làm bánh làm mứt hay muối dưa muối kiệu rồi.

Tôi ngạc nhiên ghé tai chị Hà nói nhỏ:

- Thấy bà đi chợ vui vẻ, tưởng bà quen nếp sống ở Mỹ rồi?

- Quen gì! Bà cụ vui như Tết vì ngày mai lên máy bay về Việt Nam đây.

Chị Hà kéo tôi ra xa, tâm sự:

- Anh ấy bảo lãnh mẹ qua Mỹ 6 tháng. Trong thời gian làm giấy tờ, bà giục giã, náo nức mong đi Mỹ để gặp con cháu và họ hàng. Vậy mà mới ở Mỹ được một tháng bà đã than buồn và đòi về. Anh ấy phải năn nỉ mẹ đừng nào cũng mất công và mất tiền vé máy bay sang đây, thì mẹ cứ ở chơi thêm, bà đành chịu trận ở đúng 3 tháng. Hôm nay coi như bà... mãn hạn tù và trở về đoàn tụ với con cháu khác ở quê nhà.

Thì ra thế! Tôi thông cảm chia sẻ với bà cụ:

- Cháu chúc bác về Việt Nam mạnh khỏe, vui vẻ nhé.

Bà cảm động, “an ủi” tôi:

- Thôi thì bác cũng chúc cháu ở lại vì tương lai các con. Cháu hãy ráng mà sống trên xứ Mỹ rộng lớn giàu có nhưng thiếu tình người này. Nhà ai nấy ở chẳng có tình cảm hàng xóm láng giềng gì cả.

- Bác ơi, lối sống của họ như thế, không có nghĩa là họ không có tình cảm đâu. Biết bao người Mỹ đã đóng góp tiền của cho

xã hội, cho những người nghèo khó, không phân biệt màu da chủng tộc.

- Bác chẳng trông thấy những điều xa vời đó, chỉ muốn thấy mặt bà hàng xóm, chuyện trò, chạy qua lại thăm hỏi nhau như ở Việt Nam mà có được đâu.

\*\*\*\*\*

Chồng tôi cũng từng có ý định bảo lãnh mẹ sang Mỹ sinh sống. Bà có hai người con trai, chồng tôi là con trai lớn. Bà đang sống với vợ chồng thằng út ở Việt Nam. Gia đình nó chẳng khá giả gì, chồng dạy học lương ba cọc ba đồng, vợ phải bươn chải bán buôn đủ thứ để nuôi đàn con ba đứa, cuối cùng tạm ổn định với nồi cơm tấm nơi đầu ngõ. Sáng sớm bà cũng phải dậy phụ việc với con dâu cho đến trưa, đã vậy cô con dâu thỉnh thoảng còn đành hanh sinh sự với mẹ chồng.

Thấy mẹ vất vả, chồng tôi muốn báo hiếu đưa mẹ sang Mỹ vừa hưởng nhàn vừa hưởng cuộc sống vật chất sung sướng hơn, nhưng bà từ chối. Bà nói rằng con nào bà cũng thương cũng muốn gần gũi, nhưng thằng út vất vả nên bà muốn sống với nó để đỡ dần vợ chồng nó. Cuộc sống chung đụng nào chẳng có va chạm, con dâu đành hanh chỉ là chuyện thường, cũng có lúc nó sẽ hiểu bà khi người ta sống bằng tấm lòng. Bà chưa đến Mỹ lần nào nhưng có một bà chị họ của bà đi Mỹ về kể lại cũng đủ cho bà một quan niệm sống nơi xứ người của những người lớn tuổi.

Về đến nhà, tôi kể chuyện mẹ chồng chị Hà cho chồng tôi nghe. Anh nói:

- Có lẽ hầu hết những người già ở Việt Nam không thích hợp đời sống bên Mỹ em ạ, nên anh không còn áy náy khi mẹ từ chối không đi Mỹ nữa.

- Anh có nhớ mùa đông năm ngoái mình đi Chicago chơi không? Trời lạnh căm căm, tuyết mấy ngày trước vẫn còn trắng hai bên đường hay từng góc phố. Đến khu chợ Việt Nam, mình vừa xuống xe thấy xe bên cạnh cả gia đình kéo nhau đi chợ, có bà mẹ già quán mình qua mấy lớp áo ấm theo con cháu bước từng bước khó nhọc trên con đường còn dính băng tuyết vì sợ ngã đổ vào chợ. Em nghĩ, bà chẳng có nhu

cầu mua sắm gì ngoài chuyện đi theo con cháu cho đỡ buồn vào ngày cuối tuần, dù là trời mưa, trời tuyết. Đi chợ hay đi chùa chiền, nhà thờ cũng thế, là dịp để các cụ già được gặp gỡ đồng hương, được nói và nghe tiếng Việt. Cả ngày ở nhà, con cháu đi làm đi học, các cụ chỉ thui thui một mình.

- Đúng đấy, ở Việt Nam các ông già bà cả chủ động được mọi thứ trong sinh hoạt hàng ngày, đi đây đó và giao tiếp với xã hội, với mọi tình huống, nên họ mạnh khỏe và tự tin hơn.

- Chị Hà kể rằng chị đã dẫn mẹ chồng đi mall sang trọng và đây ắp hàng hóa thế mà bà cụ chẳng hề vui thích, chẳng hề choáng ngợp, chẳng thèm quan tâm tới món nào cả.

Chồng tôi phải bật cười:

- Chị Hà chẳng biết tâm lý người già, họ đâu trẻ trung mà thích vào mall mua sắm. Thà bà ở Việt Nam, ra đầu ngõ ăn một tô bún riêu hay sang nhà hàng xóm bên cạnh nói chuyện còn thú vị hơn nhiều. À, trong cuốn băng Vân Sơn mình vừa mới coi, chủ đề “Quê Hương Gặp Lại” quay tại Florida cũng đủ thấy cái tình quê hương trong đó qua những vườn rau, vườn trà, vườn trái cây nhiệt đới của những người Việt. Họ không thể trở về Việt Nam thì họ mang một góc quê hương Việt Nam vào cuộc sống nơi xứ người.

Tôi reo lên:

- Anh nhắc em mới nhớ, để em gọi cho nursery của người Việt Nam hỏi xem có bán giống cây nhãn như trong băng Vân Sơn không anh nhé?

- Ngay sau khi coi xong cuốn băng “Quê Hương Gặp Lại” em đã có ý định dọn đi Florida làm nghề vườn trồng nhãn cơ mà? Thế em không muốn dọn đi Florida nữa hả?

- Anh đừng có trêu chọc em. Em đổi ý rồi, vẫn ở lại Texas này và mua cây nhãn về trồng. Anh hãy thử tưởng tượng nhà mình có một cây nhãn, đến mùa xum xuê quả như nhà vườn trong băng Vân Sơn. Lúc nào muốn ăn ra vườn hái. Thích không?

- Em cứ bỏ tiền ra chợ “hái” là nhanh nhất. Trồng trọt làm gì cho mệt.

Tôi lườm ông chồng “hoang phí” của tôi một cái và tìm số phone của nursery Việt Nam để gọi:

- Chào ông chủ vườn, ông có bán cây nhãn không?

Ông chủ vườn hỏi lại tôi:

- Chị lại vừa mới coi băng Vân Sơn-Florida chứ gì? Đã có vài cú phone của cư dân vùng Dallas, Texas này sau khi coi băng Vân Sơn xong gọi tôi hỏi về cây nhãn rồi. Tôi cho chị lời giải đáp nhé, để chị khỏi ước mơ. Nếu nơi đây trồng được nhãn thì chẳng đợi đến băng Vân Sơn-Florida ra đời, chúng ta đã có nhãn ê hề, các chợ Việt Nam khỏi cần mua nhãn tươi từ Florida chở đến đâu.

Tôi thất vọng cố hỏi thêm:

- Nghĩa là Texas không trồng được nhãn hở ông?

- Vâng, mặc dù Texas không có tuyết, nhưng khí hậu nóng lạnh khác thường không thích hợp cho cây nhãn, ngoại trừ vài nơi gần biển khí hậu ôn hòa hơn.

Tôi buông phone, chongoi tôi nói chơi mà đúng thật. Mỗi độ tháng 9 khi mùa nhãn chín rộ, thích ăn thì đành ra chợ “hái” với giá \$3.99 hay \$4.99 một pound, mà lại kèm theo cả lá, cành cho đẹp và cho... nặng ký thêm, tùy theo tấm lòng rộng hẹp của chủ chợ muốn lời nhiều hay ít.

Tôi thở dài:

- Ôi, có những giấc mơ bình thường, mơ được trồng cây, chủ một vườn nhãn mà cũng không xong!

- Tội nghiệp em! Anh biết em đang mơ ước được làm vườn, chân tay vất vả, nhưng mà người làm vườn phải là triệu phú cơ, chủ một vườn nhãn rộng mấy chục acre, vừa thu hoạch huê lợi làm giàu vừa được ăn thả giàn không tốn tiền.

Tôi cãi:

- Thấy người Việt mình thành công thì em muốn noi gương bắt chước cũng là điều tốt thôi.

- Nếu em bắt chước được là may, đằng này em chỉ bốc đồng hứng chí lên như quả bóng vừa mới được bơm hơi, ai biết sẽ xẹp lúc nào? Lần coi băng Vân Sơn-Texas quay cảnh trại gà, người ta thu hoạch huê lợi cả triệu đồng mỗi năm, em cũng tính toán chuyện dọn về nông thôn mua gà, mua chuồng trại. Vì số tiền bỏ ra quá lớn, vượt tầm tay nên em mới chịu thôi, không bàn gì tới chuyện gà què nữa. Bây giờ em lại đòi làm vườn, dù cả đời em chưa bao giờ biết trồng trọt là gì. Mỗi mùa hè em sai anh trồng mấy cây ớt mà em còn than van nhãn nhỏ khi “thu hoạch” vài trái ớt chín

Tôi chịu thua:

- Em đã bỏ ý định nuôi trại gà và dọn đi Florida trồng nhãn rồi, chỉ vớt vát trồng một hai cây nhãn tại nhà mình để ăn chơi thôi. Đó cũng là tình quê mà anh.

Rồi tôi mang mấy hộp mứt mới mua ở chợ ra khoe với chồng:

- Thôi, bỏ chuyện nuôi gà, trồng nhãn đi, nói chuyện thực tế đây nè, chúng ta lại sắp sửa đón một cái Tết nơi xứ người, chỉ còn hai tuần nữa thôi. Anh xem mấy món này ngon không?

- Toàn là mứt cao cấp nhập từ Đài Loan, Việt Nam, ngon đấy, đẹp đấy, nhưng cũng chỉ là tượng trưng vì thiếu cái hồn quê. Đó là lý do tại sao những người lớn tuổi sống ở Mỹ, họ không hội nhập được với nước Mỹ, nên lòng luôn canh cánh hướng về quê nhà.

Tôi vừa sắp xếp những hộp mứt, hộp trà lên bàn thờ vừa nói:

- Mẹ chồng chị Hà ngày mai bay về Việt Nam thì tha hồ vui Tết anh nhỉ?

Chồng tôi nhăn mặt:

- Chẳng cứ gì ngày Tết, về đến Việt Nam, được sống ở Việt Nam là vui cho tuổi già rồi, vì quê hương là mùa Xuân bất tận mà em.

**Nguyễn thị Thanh Dương**

